

UBND THỊ XÃ QUẢNG YÊN
TRƯỜNG THCS MINH THÀNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 08/KH-THCSMT

Minh Thành, ngày 07 tháng 8 năm 2022

KẾ HOẠCH

Bổ sung, điều chỉnh phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2026 và tầm nhìn đến năm 2030

I. PHẦN MỞ ĐẦU

1. Mở đầu

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành trung ương đảng “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” đòi hỏi các cơ sở giáo dục nói chung và các trường Trung học cơ sở (THCS) nói riêng phải xây dựng Chiến lược phát triển nhà trường trong từng thời kì, từng giai đoạn, đáp ứng nhiệm vụ ngày càng cao của mình

Trên cơ sở thực hiện Chiến lược phát triển giai đoạn từ năm 2021 – 2026, trường THCS Minh Thành điều chỉnh, bổ sung Chiến lược phát triển giai đoạn 2021 – 2026 và tầm nhìn đến năm 2030 cho phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2026, tầm nhìn đến năm 2030 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của nhà trường và hoạt động của lãnh đạo nhà trường cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường.

Xây dựng và triển khai Kế hoạch chiến lược của trường THCS Minh Thành là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc xây dựng và phát triển nhà trường. Tập thể sư phạm nhà trường quyết tâm xây dựng nhà trường phát triển vững mạnh về mọi mặt, góp phần xây dựng sự nghiệp giáo dục phường Minh Thành nói riêng và thực hiện tốt kế hoạch phát triển Giáo dục và Đào tạo của thị xã Quảng Yên giai đoạn 2020-2025 và Đề án Quy hoạch mạng lưới trường học tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030.

2. Căn cứ bổ sung điều chỉnh Kế hoạch:

- Nghị quyết số 29 –NQ/TW ngày 4/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

- Luật Giáo dục: Số 43-2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019

- Nghị quyết số 51/2017/QH14 ngày 21/11/2017 của Quốc hội khóa XIV và Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

- Các Thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

- Căn cứ biên bản rà soát Chiến lược phát triển trường THCS Minh Thành, ngày 03/8/2022.

II. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục

(Số liệu tính đến 22/9/2022)

	Tổng số	Nữ	Trình độ đào tạo theo Luật giáo dục 2019			Ghi chú
			Đạt chuẩn	Trên chuẩn	Chưa đạt chuẩn	
Hiệu trưởng	1	1	1			
Phó hiệu trưởng	1	1	1			
Giáo viên	36	31	30	1	5	
Nhân viên	3	3	2		1	
Cộng	41	36	34	1	6	

- Nhà trường xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ tin học, ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm, có phong cách sự phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, hợp tác, biết chia sẻ, có trách nhiệm, gắn bó với sự phát triển nhà trường.

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học; tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả công tác trong nhà trường. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành bằng những hoạt động thiết thực, hiệu quả, phù hợp điều kiện địa phương, gắn với việc đổi mới hoạt động giáo dục của nhà trường, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Thực hiện đánh giá theo chuẩn, việc đánh giá phản ánh đúng năng lực thực tế của cán bộ quản lý và giáo viên. Theo quy định Luật giáo dục 2019. Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn 86.1%, trong đó trên chuẩn chiếm 2.8%; Cán bộ quản lý đạt chuẩn 100%, trong đó 2/2 cán bộ quản lý trình độ Trung cấp chính trị hành chính. Cuối năm học Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng đều được đánh giá đạt loại Tốt theo chuẩn HT, PHT, hoàn thành Xuất sắc và hoàn thành tốt nhiệm vụ; giáo viên được đánh giá Chuẩn nghề nghiệp đạt từ khá trở lên đạt trên 97.0%

trong đó có trên 66.7% đạt loại tốt.

2. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục

- Nhà trường đã tham mưu, đề xuất với lãnh đạo UBND thị xã Quảng Yên, Phòng GD&ĐT xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. Trang bị cho trường học các thiết bị như máy chiếu, máy tính, các phần mềm...

3. Huy động các nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục

- Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác để tăng cường trang bị cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền đến cộng đồng, tạo niềm tin, sự tin nhiệm của cha mẹ học sinh. Có kế hoạch thực hiện hiệu quả giải pháp xã hội hóa, giáo dục để tổ chức các hoạt động dạy học, đầu tư cơ sở vật chất trường lớp, đầu tư trang thiết bị hiện đại phù hợp với yêu cầu phát triển của nhà trường nhằm đáp ứng nhu cầu của cha mẹ học sinh và xã hội. Huy động được nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển nhà trường.

4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin

- Nhà trường đã triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục: chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý; thực hiện thông tin, tập huấn cho giáo viên các mô hình dạy học hiệu quả; sử dụng mạng internet, trang thông tin điện tử để thực hiện công khai các mặt hoạt động của nhà trường nhằm xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, kỷ cương, nâng cao uy tín của nhà trường; triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học đúng quy định.

- Hàng năm, nhà trường đều có xây dựng kế hoạch sử dụng công nghệ thông tin. Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được bản tương tác thông minh, các phần mềm dạy học trực tuyến phục vụ cho công việc. Nhà trường chỉ đạo giáo viên thường xuyên khai thác tài nguyên dạy học và sử dụng các thiết bị điện tử hiện đại (màn chiếu projector, bảng tương tác) để ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học và tổ chức các hoạt động học tập cho học sinh nhằm nâng cao hiệu quả giờ dạy trên lớp.

- Trong các hoạt động quản lý, điều hành, trường khai thác hiệu quả cổng thông tin điện tử, mức 2, số hoá các tài liệu để cập nhật kịp thời các hoạt động chuyển đổi số trong dạy và học.

5. Thực hiện đúng chương trình và kế hoạch dạy học, đổi mới phương pháp giảng dạy, nâng cao chất lượng học tập và hiệu quả giáo dục học sinh

Số liệu thống kê chất lượng từ năm học 2018-2019 đến năm học 2021-2022

STT	NỘI DUNG	2018-2019	2019-2020	2020-2021	2021-2022
-----	----------	-----------	-----------	-----------	-----------

1	Công tác tuyển sinh đúng quy định	100.0%	100.0%	100.0%	100.0%
2	Tỉ lệ duy trì SS, HS bỏ học	99.7% (Bỏ: 02)	99.7%(Bỏ: 02)	99.7% (Bỏ 03)	99.7% (Bỏ 03)
3	Hiệu suất đào tạo	/			
4	Tỉ lệ HS xếp loại học lực khá – giỏi	63.0%	57.1%	64.8%	68.5%
5	Tỉ lệ HS lên lớp thẳng	99.3%	98,2%	97.5%	98.2%
6	Tỉ lệ HS lên lớp sau thi lại	99,7%	99,7%	99.7%	99.7%
7	Tỉ lệ HS xếp loại hạnh kiểm khá – tốt	95.4%	96.0%	95.6%	96.4%
8	Tỉ lệ HS tốt nghiệp THCS, Đỗ TS 10 CL:	TN:100.0% Đỗ công lập: 143/185 = 77.3%	TN:100.0% Đỗ Công lập: 100/177 = 56.5%	TN:100.0% Đỗ Công lập: 112/179 = 62.6%	TN:100.0% Đỗ Công lập: 145/213 = 68.1 %
9	HS đạt giải cấp Quốc gia (Quốc tế)	(các môn thi qua mạng không tc)	(các môn thi qua mạng không tc)	03	02
10	HS đạt giải cấp Tỉnh	09 (các môn thi qua mạng không tc)	10(Thể chất; kể chuyện Bác Hồ) Do dịch, tỉnh không tc các môn văn hóa	11	10
11	HS đạt giải cấp Thị xã	76	57 (K6+7+8 không tổ chức)	90	193
12	Lao động tiên tiến	100%	97.5%	100%	100%
13	Chiến sĩ thi đua	Cấp Thị xã: 06 Cấp Tỉnh: 0	Cấp Thị xã: 05 Cấp Tỉnh: 0	Cấp Thị xã: 06 Cấp Tỉnh: 0	Cấp Thị xã: 06 Cấp Tỉnh: 0
14	Giáo viên dạy giỏi	Cấp Tỉnh: 04 Thị xã: 15 Cấp trường: 32	Cấp Tỉnh: 04 (bảo lưu) Thị xã: 15 (bảo lưu) Cấp trường: 33	Cấp Tỉnh: 04 (bảo lưu) Thị xã: 14 Cấp trường: 34	Cấp Tỉnh: 04 (bảo lưu) Thị xã: 14 (bảo lưu) Cấp trường: 34
15	Giáo viên CNG	GVCNG Thị xã: không tc Cấp trường: 18	GVCNG Thị xã: 05 Cấp trường: 18	GVCNG Thị xã: 05 Cấp trường: 19	GVCNG Thị xã: 05 Cấp trường: 18

16	Chi đoàn	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc
17	Đội TNTPHCM	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc
18	Công đoàn	Vững mạnh	Vững mạnh	Vững mạnh	Vững mạnh
19	Thư viện	Chưa đạt	Chưa đạt	Chưa đạt	Chưa đạt
20	Thiết bị	Chưa đạt	Chưa đạt	Chưa đạt	Chưa đạt
21	Y tế	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt
22	Trường đạt danh hiệu	Xuất sắc	Tiên tiến	Tiên tiến	Xuất sắc
23	Chi bộ	Trong sạch vững mạnh	Trong sạch vững mạnh	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
24	Thành tích đặc biệt	Bằng khen của Trung ương BVM	Bằng khen UBND Tỉnh: Cơ quan ĐV Văn hóa LĐ LĐ tỉnh tặng Bằng khen	Bằng khen Bộ GD Bằng khen TƯ Đoàn Bằng khen UBND Tỉnh	Bằng khen TƯ Đoàn Bằng khen UBND Tỉnh

Nguyên nhân khách quan:

- Trường THCS Minh Thành sau 2 năm thực hiện chiến lược phát triển nhà trường đã nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Chất lượng giáo dục mũi nhọn. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh.

- Nhà trường đã huy động học sinh ra lớp, tuyển sinh vào lớp 6, duy trì sĩ số đạt 100%; Tỷ lệ chuẩn phổ cập giáo dục THCS đạt mức độ 3.

- Thực hiện đúng chương trình giáo dục phổ thông theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT, điều chỉnh nội dung dạy học linh hoạt theo đối tượng học sinh trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng, phát huy năng lực của học sinh. Từng bước đổi mới phương pháp dạy học đáp ứng theo chương trình giáo dục phổ thông 2018

- Tiếp tục triển khai dạy và học, áp dụng phương pháp "Bàn tay nặn bột" cũng như các kỹ thuật và phương pháp dạy học mới trong tổ chức dạy học cho học sinh.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục gắn với thực tiễn cuộc sống, dạy học hướng đến việc phát triển năng lực học sinh. Tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức để giải quyết các vấn đề thực tiễn, kỹ năng sống cơ bản qua đó giúp học sinh xác định động cơ, thái độ học tập.

6. Tổ chức có hiệu quả các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, giáo dục kĩ năng sống, nâng cao kĩ năng phòng chống tai nạn thương tích và bạo lực học đường cho học sinh

- Thực hiện tốt công tác giáo dục thể chất, chăm sóc sức khỏe học sinh thông qua việc tiếp tục nâng cao chất lượng dạy học môn thể dục, đưa các trò chơi dân gian và âm nhạc dân tộc vào nhà trường. Thường xuyên tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao thiết thực, hiệu quả, đưa công tác an toàn trường học, phòng dịch, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Tổ chức đầy đủ các ngày hội, các hoạt động trải nghiệm theo kế hoạch từng năm học.

7. Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường-gia đình-xã hội, tăng cường các hoạt động giao lưu học tập

- Nhà trường đã xây dựng mối quan hệ gắn bó chặt chẽ với ban đại diện cha mẹ học sinh theo đúng Điều lệ ban hành. Thường xuyên lắng nghe, tiếp thu các ý kiến đóng góp, xây dựng của cộng đồng.

- Tăng cường công tác tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương, từng bước nâng cao cộng đồng trách nhiệm giữa nhà trường-gia đình-xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi kế hoạch giáo dục hàng năm.

- Tăng cường và duy trì mối quan hệ, giao lưu với trường THCS trong và ngoài quận trên tinh thần hợp tác và chia sẻ để nâng cao chất lượng giáo dục.

Trong giai đoạn, nhà trường tiếp tục được công nhận danh hiệu “Lao động xuất sắc” Nhiều năm liền Chi bộ đạt “Trong sạch vững mạnh”. Công đoàn luôn đạt Vững mạnh xuất sắc, Trường được nhận Bằng khen của Bộ GD&ĐT, đạt thành tích xuất sắc trong 20 năm xây dựng và phát triển.

III. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ

- Một số giáo viên đã lớn tuổi nên việc ứng dụng công nghệ thông tin vào quá trình dạy học còn chậm.

- Một bộ phận cha mẹ học sinh ít quan tâm đến việc học tập của học sinh, còn số hộ cận nghèo trên địa bàn phường nên việc hỗ trợ các hoạt động giáo dục cho HS còn gặp nhiều khó khăn.

- Cơ sở học sinh tăng, thiếu một số phòng học nên sĩ số ở một số lớp còn cao hơn so với quy định.

- Đội ngũ GV còn thiếu ở môn KHTN; LS-ĐL chưa có chuyên ngành, chưa đảm bảo chất lượng giảng dạy bộ môn.

- Cơ sở vật chất: Sân chơi còn hẹp, bãi tập chưa đảm bảo quy cách, các thiết bị phòng học bộ môn còn bị hỏng chưa thay thế được đồng bộ, các trang thiết bị điện tử hao mòn nhanh. Thiết bị dạy học theo CTPT 2018 chưa có.

- Còn có GV do về hưu sớm nên xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ, ảnh hưởng đến xếp loại thi đua của nhà trường.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG ĐIỀU CHỈNH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG CHO GIAI ĐOẠN TIẾP THEO

1. Xác định các vấn đề ưu tiên

1- Chuẩn hoá đội ngũ CBGVNV theo Luật GD, 100% các đồng chí CBGV có bằng Đại học, Cử nhân sư phạm trở lên. Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng CTPT 2018.

2- Tham mưu các cấp lãnh đạo về biên chế đội ngũ đáp ứng đầy đủ cho số lớp tăng theo từng năm.

3- Tham mưu các cấp có thẩm quyền đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất nhà trường đảm bảo an toàn, xanh, sạch đẹp đúng quy chuẩn

4- Xây dựng môi trường số trong quản lý dạy và học - Sử dụng các phần mềm phục vụ công tác quản lý như: Phần mềm quản lý hồ sơ điện tử công chức viên chức trực tuyến của Sở Nội vụ, Phần mềm quản lý cán bộ công chức viên chức ngành giáo dục PMIS, thực hiện báo cáo EMIS trên website của Sở Giáo dục và Đào tạo Tỉnh Quảng Ninh. Ứng dụng Công nghệ thông tin vào công tác quản lý giáo viên, học sinh, triển khai chương trình SMAS 3.0 giúp công tác quản lý giáo viên, học sinh trong nhà trường trực tuyến suốt từ cấp Sở - Phòng và trường.

5- Xây dựng môi trường thân thiện học sinh tích cực; đào tạo học sinh có những kiến thức cơ bản, những truyền thống dân tộc, nâng cao năng lực, trí tuệ, phẩm chất đạo đức, lối sống, đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân tài cho đất nước.

6- Tiếp tục tập trung đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập; đổi mới phương thức đánh giá kết quả học tập của học sinh; chú trọng công tác đào tạo và bồi dưỡng học sinh giỏi; khuyến khích học sinh nghiên cứu khoa học, vận dụng lý thuyết vào thực tế; chú trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh. Đưa chất lượng của nhà trường trở thành thương hiệu uy tín trên toàn thị xã.

- Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tiếp cận phát triển năng lực và phẩm chất người học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh, nâng cao chất lượng giảng dạy tin học, ngoại ngữ và rèn kỹ năng sống cho học sinh, đảm bảo an ninh trật tự và an toàn trường học. Tổ chức khai thác hiệu quả mô hình trường học điện tử góp phần chuẩn bị cho lộ trình thay sách giáo khoa lớp 6.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên theo chuẩn của Bộ GD-ĐT. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy - học và công tác quản lý. Nâng cao chất lượng đội ngũ đáp ứng theo chuẩn mới của Luật giáo dục 2019.

- Xây dựng trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục và chuẩn quốc gia theo đúng lộ trình của UBND thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh.

2. Phổ biến kế hoạch chiến lược:

- Kế hoạch chiến lược tiếp tục được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến sự phát triển của nhà trường. Công khai, niêm yết trên các bản tin nhà trường, cổng thông tin điện tử và trong các cuộc họp đơn vị.

3. Chỉ tiêu phấn đấu

3.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên:

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đánh giá khá, giỏi trên 90.0%.
- 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp ở mức độ xuất sắc và khá. Số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin từ 80% trở lên. (*môn Tiếng Anh 100%*).
- Có giáo viên sử dụng kết nối mạng Internet, khai thác thông tin phục vụ công tác giảng dạy.
- Hiệu trưởng nhà trường đạt Chuẩn hiệu trưởng ở mức Tốt theo quy định tại Thông tư 14/2018/TT-BGDĐT.

3.2. Học sinh:

a. Quy mô:

- Lớp học: 18-19 lớp
- Học sinh: 780-900 học sinh; đảm bảo sĩ số TB khoảng 40 HS/ lớp

b. Chất lượng học tập:

- Trên 70% học lực khá, giỏi (20% học lực giỏi trở lên)
- Tỷ lệ học sinh có học lực yếu < 2% không có học lực kém.
- Thi đỗ THPT công lập: 60% trở lên
- Thi học sinh giỏi thị xã các khối lớp: 60-70% số HS dự thi đạt giải.
- Có 5 – 15 học sinh đạt giải cấp tỉnh /năm.
- Có học sinh dự thi các cuộc thi do Hội đồng đội TW tổ chức đạt giải
- Có học sinh tham gia các sân chơi Quốc Tế đạt giải Vàng.

c. Chất lượng giáo dục, kỹ năng sống.

- Xếp loại hạnh kiểm: 97% trở lên hạnh kiểm tốt 2% hạnh kiểm Khá, không có học sinh hạnh kiểm yếu.
- Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực, tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, tình nguyện.

3.3. Cơ sở vật chất:

- Đủ phòng học, phòng làm việc, phòng phục vụ, các thiết bị phục vụ dạy, học và làm việc đạt chuẩn và trên chuẩn.
- Các phòng tin học, phòng bộ môn được nâng cấp theo hướng ngày càng hiện đại. Xây dựng mỗi lớp có 01 máy tính, mỗi lớp có một màn hình, 1 máy chiếu prozeto lắp cố định.
- Xây dựng môi trường sư phạm “Xanh – Sạch – Đẹp”.

4. Lộ trình thực hiện

4.1. Giai đoạn 1: Từ 2022 đến 2025

- Ổn định quy mô phát triển trường lớp, ổn định và phát triển chất lượng mũi nhọn của học sinh. Phân đầu tư viện đạt thư viện đạt Tiên tiến. Thực hiện tốt công tác đổi mới thay sách giáo khoa chương trình giáo dục phổ thông 2018 các khối lớp.

- Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên đáp ứng theo vị trí việc làm. Cử giáo viên tham gia bồi dưỡng nâng cao trình độ đáp ứng các môn dạy học tích hợp của chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Xây dựng trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3 và Chuẩn quốc gia (Mức độ 2), phấn đấu đạt mức độ cao hơn. Tham mưu UBND thị xã có kế hoạch đầu tư sửa chữa CSVC để nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo cho cán bộ, giáo viên và phụ huynh học sinh trong toàn trường.

4.2. Giai đoạn 2: Từ 2025 đến 2030

- Nâng cao chất lượng giảng dạy và giáo dục, chú trọng giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, hoàn thiện cơ sở vật chất theo chuẩn, phấn đấu duy trì và nâng các tiêu chí đạt chất lượng giáo dục theo tinh thần kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3 và Chuẩn quốc gia (Mức độ 2).

- Duy trì môi trường sư phạm, đảm bảo “Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn – Văn minh- Hạnh phúc”, làm cho nhà trường ngày càng đẹp hơn đạt yêu cầu tốt về trường lớp thân thiện, hạnh phúc.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường.

5. Giải pháp thực hiện:

- **Giải pháp 1: Đổi mới dạy học:** Không ngừng bồi dưỡng nghiệp vụ, chuyên môn cho giáo viên trú trọng công tác tự bồi dưỡng. Thực hiện tốt việc hỗ trợ về chuyên môn cho các giáo viên mới đỗ viên chức, giáo viên dạy theo chương trình mới thay sách. Thường xuyên tổ chức bồi dưỡng các chuyên đề phù hợp nâng cao chất lượng giáo dục để giúp giáo viên không ngừng đổi mới dạy học. Tập huấn chuyên sâu các chuyên đề khai thác trường học điện tử và dạy học hiệu quả các phần mềm trực tuyến.

- **Giải pháp 2: Phát triển đội ngũ:** Nâng cao chất lượng, tạo uy tín, tạo thương hiệu cho nhà trường. Huy động các nguồn lực trong và ngoài nhà trường để hỗ trợ các hoạt động thu hút nguồn nhân lực nhằm phát triển đội ngũ và ổn định lâu dài. Trú trọng hiệu quả sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn để nâng cao chất lượng đội ngũ, hàng năm đánh giá chất lượng đội ngũ để có phương hướng điều chỉnh đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm.

- **Giải pháp 3: Cơ sở vật chất, thiết bị, công nghệ:** Tăng cường cải tạo, bổ sung để hoàn thiện cơ sở vật chất, thiết bị, công nghệ theo hướng hiện đại hóa. Không ngừng bổ sung cơ sở vật chất tốt nhất phục vụ cho việc giảng dạy và học tập theo các tiêu chí trường học điện tử và trường Chuẩn quốc gia.

- **Giải pháp 4: Nguồn lực tài chính:** Huy động các nguồn lực tài chính theo đúng quy trình xã hội hoá giáo dục. Thực hiện các nội dung về tài chính theo đúng hướng dẫn các cấp.

- **Giải pháp 5: Hệ thống thông tin:** củng cố hệ thống thông tin nhà trường, nhất là thiết lập khai thác hiệu quả website của nhà trường và truy cập thông tin trên mạng. Mọi cán bộ, giáo viên, nhân viên đều đạt các kỹ năng từ cơ bản đến nâng cao theo các tiêu chí kỹ năng của trường học điện tử. Khai thác hiệu quả lớp 2, tiếp tục số hoá các tài liệu, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong giáo dục.

- **Giải pháp 6: Lãnh đạo và quản lý:** Không ngừng cải tiến phương pháp lãnh đạo và quản lý thông qua các thiết bị và công cụ hiện đại, nhất là tăng cường việc ứng dụng công nghệ thông tin trong lãnh đạo và quản lý. Linh hoạt, tăng cường giao lưu các đơn vị tiên tiến trong quận và thành phố về công tác quản lý để chuyển đổi linh hoạt, phù hợp trong tình hình mới; đáp ứng các chỉ tiêu thi đua thị xã, địa phương giao.

V. PHÂN CÔNG TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược

- Là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

2. Đối với Hiệu trưởng

- Tiếp tục tổ chức triển khai kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên và cha mẹ HS trong nhà trường. Tiếp tục tham mưu, đề xuất với lãnh đạo các cấp bố trí nhân sự đảm bảo theo vị trí việc làm, bổ sung cơ sở vật chất (nếu có). Tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục tham gia công tác tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm

- Chủ động, tích cực tham mưu với các cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương, phối hợp với các tổ chức chính trị, xã hội và các lực lượng giáo dục để thực hiện có hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

3. Đối với Phó Hiệu trưởng

- Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp thực hiện để nâng cao trình độ giảng dạy của giáo viên, chất lượng học tập của học sinh. Phối kết hợp các lực lượng trong và ngoài nhà trường bám sát các chỉ tiêu phấn đấu để thực hiện hiệu quả các hoạt động chuyên môn theo kế hoạch đã xây dựng. Định kỳ rà soát kế hoạch để xây dựng giải pháp điều chỉnh kịp thời.

4. Đối với tổ trưởng chuyên môn

- Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Chủ động đề xuất các giải pháp để thực hiện kế

hoạch, nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn để bồi dưỡng trình độ chuyên môn cho đội ngũ giáo viên trong tổ.

5. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch. Có kế hoạch thực hiện công tác tự học và tự bồi dưỡng để chuẩn hóa trình độ, đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ được giao và vị trí việc làm.

6. Trách nhiệm của ban đại diện cha mẹ học sinh và phụ huynh học sinh

Phối hợp với nhà trường trong giáo dục, bồi dưỡng học sinh các giá trị cơ bản trong hệ thống các giá trị mà chiến lược đã vạch ra.

Luôn có những ý kiến tham mưu, đóng góp, giúp đỡ và ủng hộ nhà trường về mọi mặt. Cùng nhà trường hoàn thành các mục tiêu chủ yếu của chiến lược.

Trên đây là kế hoạch bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển của nhà trường giai đoạn 2022 – 2025 và tầm nhìn đến năm 2030 của Trường THCS Minh Thành. Kế hoạch sẽ được điều chỉnh, bổ sung trong các năm học tới khi có hướng dẫn chỉ đạo các nhiệm vụ cụ thể của các cấp./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Quảng Yên: Để báo cáo;
- Chi ủy, Hội đồng trường: Để chỉ đạo;
- PHT, TTCM, TTVP: Để thực hiện;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Kiều Anh

**PHÊ DUYỆT
CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỞNG PHÒNG**